

## BẢN TIN NGÀY 24/5/2023

### “QUAY XE” PHIÊN CHIỀU, NHÓM TRỤ HỤT HỒI MẠNH

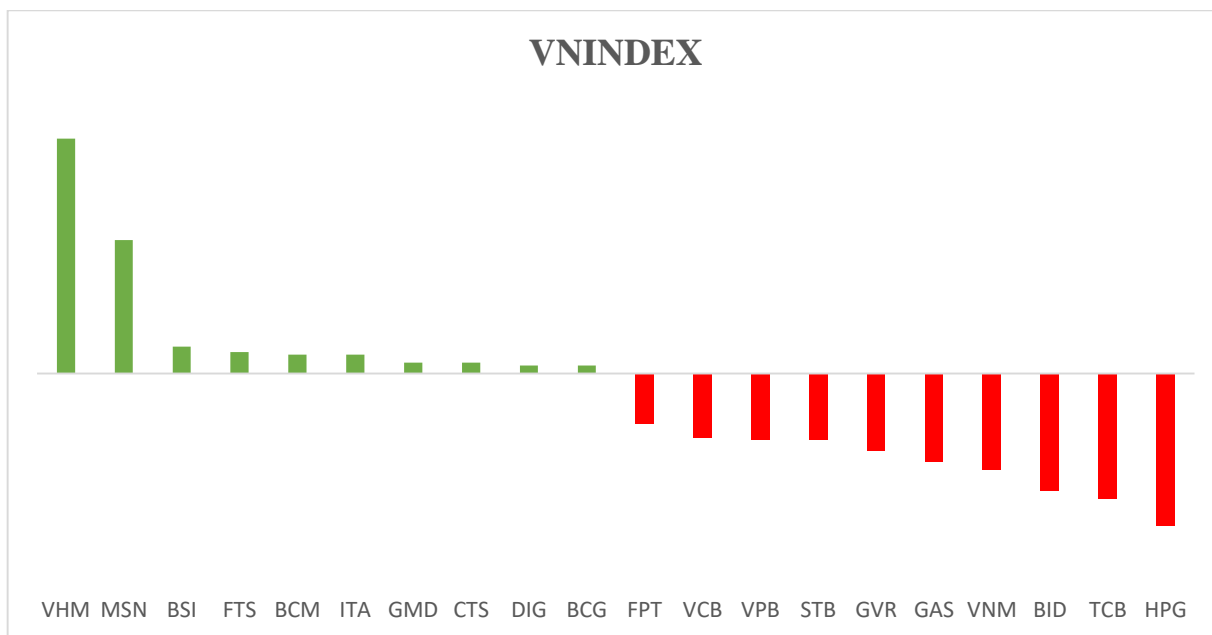
HOSE		HNX		UPCOM	
Tổng số cổ phiếu	572	Tổng số cổ phiếu	348	Tổng số cổ phiếu	860
Số mã tăng giá	168	Số mã tăng giá	78	Số mã tăng giá	128
Số mã giảm giá	215	Số mã giảm giá	87	Số mã giảm giá	130
Số mã tham chiếu	55	Số mã tham chiếu	68	Số mã tham chiếu	89
Số mã không giao dịch	134	Số mã không giao dịch	115	Số mã không giao dịch	513

Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/05/2023, VNINDEX giảm 4.06 điểm (*tương đương 0.38%*) xuống mức 1061.79 điểm. Trên sàn HOSE có 168 mã tăng, 215 mã giảm và 55 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch tăng nhẹ và khối lượng giao dịch của thị trường ngày hôm nay tăng nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 13770.362 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm VHM (+0.8844 điểm), MSN (+0.5088 điểm), BSI (+0.1001 điểm), FTS (+0.0826 điểm), BCM (+0.0777 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm HPG (-0.57 điểm), TCB (-0.4745 điểm), BID (-0.4403 điểm), VNM (-0.3604 điểm), GAS (-0.3321 điểm).



Khối ngoại hôm nay BÁN ròng với giá trị khoảng 570 tỷ trên toàn thị trường, trong đó khối ngoại tập trung BÁN mạnh nhất là HPG với giá trị BÁN ròng lên đến gần 133.61 tỷ đồng, tiếp theo là VNM với giá trị là 95.19 tỷ và cuối cùng là VND với giá trị là 78.06 tỷ. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung MUA ròng PVS với giá trị tỷ là 20.39 tỷ, tiếp theo là VIC với giá trị là 19.35 tỷ và cuối cùng là VIC với giá trị là 17.21 tỷ.

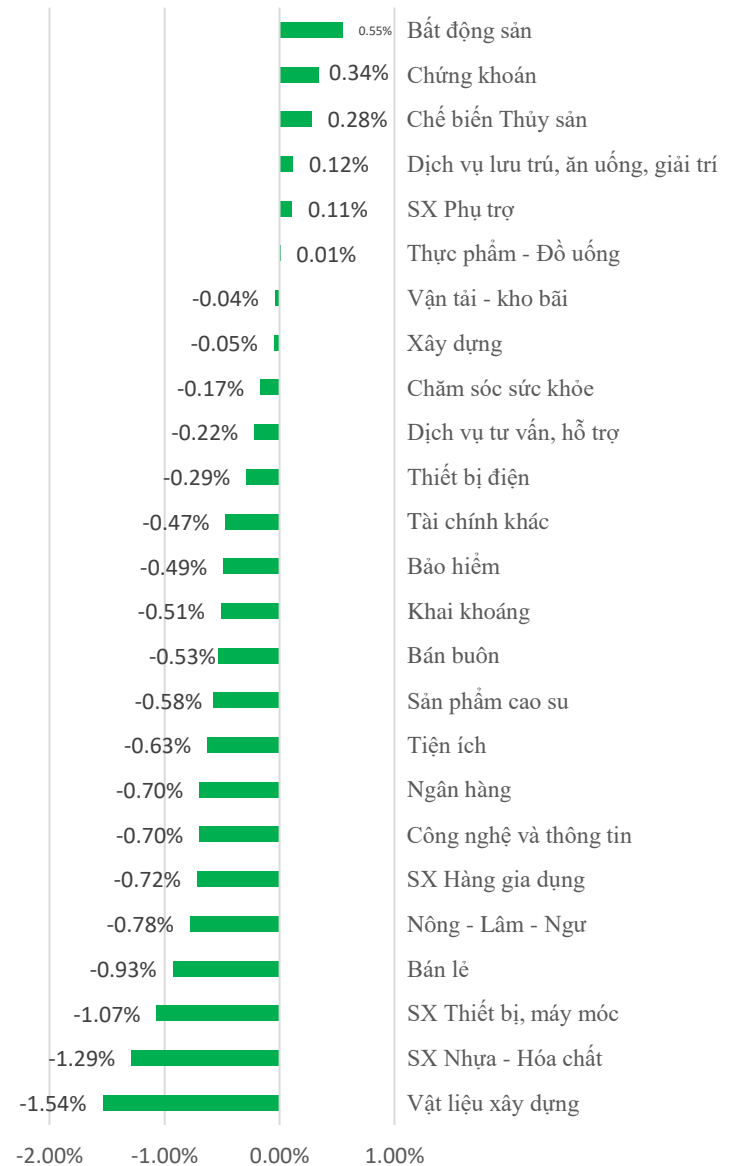
Top NN mua ròng				Top NN bán ròng			
Mã CK	GT mua ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi	Mã CK	GT bán ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi
PVS	20.39	29.50	- (0.00%)	HPG	-133.61	21.30	-0.40 (-1.84%)
VCI	19.35	34.00	0.15 (0.44%)	VNM	-95.19	66.30	-0.70 (-1.04%)
VIC	17.21	52.60	- (0.00%)	VND	-78.06	16.10	-0.35 (-2.13%)
HDB	11.49	19.50	- (0.00%)	KBC	-61.93	26.55	-0.30 (-1.12%)
GMD	11.27	50.20	0.60 (1.21%)	CTG	-51.15	27.75	-0.15 (-0.54%)
VHM	9.80	54.50	0.80 (1.49%)	SSI	-47.61	22.70	-0.15 (-0.66%)
FRT	8.02	62.80	0.10 (0.16%)	NVL	-30.10	13.25	0.05 (0.38%)
KDH	7.81	29.25	0.05 (0.17%)	STB	-29.06	27.40	-0.55 (-1.97%)
PCI	7.26	28.85	0.05 (0.17%)	VPB	-28.57	19.40	-0.15 (-0.77%)
VRE	6.76	27.65	-0.05 (-0.18%)	DPM	-25.38	31.30	-0.55 (-1.73%)

Trong 25 nhóm ngành ngày hôm nay, có 6 nhóm ngành tăng điểm, các nhóm tăng điểm chủ yếu đó là: **Bất động sản, Chứng khoán và Chế biến Thủy sản**, 19 nhóm ngành bị điều chỉnh, tiêu biểu là các nhóm **Vật liệu xây dựng, SX Nhựa – Hóa chất, SX Thiết bị - máy móc**.



Nhóm ngành	Giá hiện tại	% Thay đổi
Vật liệu xây dựng	682.91	-1.54%
SX Nhựa - Hóa chất	438.92	-1.29%
SX Thiết bị, máy móc	13.33	-1.07%
Bán lẻ	497.86	-0.93%
Nông - Lâm - Ngư	24.60	-0.78%
SX Hàng gia dụng	295.62	-0.72%
Công nghệ và thông tin	317.24	-0.70%
Ngân hàng	560.30	-0.70%
Tiện ích	502.77	-0.63%
Sản phẩm cao su	240.60	-0.58%
Bán buôn	31.58	-0.53%
Khai khoáng	195.18	-0.51%
Bảo hiểm	124.10	-0.49%
Tài chính khác	12.37	-0.47%
Thiết bị điện	169.38	-0.29%
Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ	265.98	-0.22%
Chăm sóc sức khỏe	453.63	-0.17%
Xây dựng	472.39	-0.05%
Vận tải - kho bãi	416.84	-0.04%
Thực phẩm - Đồ uống	1,138.68	0.01%
SX Phụ trợ	413.92	0.11%
Dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí	43.58	0.12%
Chế biến Thủy sản	1,675.72	0.28%
Chứng khoán	103.52	0.34%
Bất động sản	439.29	0.55%

### CHỈ SỐ CÁC NHÓM TÁC ĐỘNG



## CẬP NHẬT CÁC TIN NỔI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP NGÀY 24/05/2023

- **'Sếu đầu đàn' nhà Trung Nam Group: Lãi hơn 255 tỷ đồng, tài sản vượt ngưỡng 96.000 tỷ đồng trong năm 2022:** Công ty CP Đầu tư Xây dựng Trung Nam (Trung Nam Group) vừa công bố tình hình tài chính năm 2022 với lãi sau thuế đạt 255 tỷ đồng, tài sản tăng vọt lên 96.000 tỷ đồng. Cụ thể, Trung Nam Group ghi nhận lợi nhuận sau thuế trong năm 2022 hợp nhất đạt gần 255 tỷ đồng, giảm 84% so với kết quả năm 2021. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu của công ty giảm từ 5,85% xuống 0,91%. Tổng tài sản của Trung Nam Group tại ngày 31/12/2022 đạt hơn 96.000 tỷ đồng. Trong đó, vốn chủ sở hữu không biến động nhiều so với đầu năm, đạt mức 27.914 tỷ đồng. Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu là 2,44 lần, tương ứng giá trị nợ phải trả ở mức 68.110 tỷ đồng, tăng 5,5% so với hồi đầu năm. Dư nợ trái phiếu tại thời điểm cuối năm là 24.285 tỷ đồng, chiếm gần 36% tổng nợ.
- **Điện gió Phong Liệu báo lãi hơn 124 tỷ đồng năm 2022, tăng 168%:** Điện gió Phong Liệu báo lãi hơn 124 tỷ năm 2022 trong khi các doanh nghiệp cùng ngành liên tục thua lỗ khi phải chịu áp lực lớn từ chi phí lãi vay trái phiếu. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa công bố thông tin tài chính định kỳ năm 2022 của Công ty CP Điện gió Phong Liệu. Theo đó, doanh nghiệp ngành điện gió này báo lãi sau thuế đạt hơn 124 tỷ năm 2022, tăng 168% so với thực hiện của năm trước đó. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 18,34%, cao hơn nhiều so với mức 8,41% cùng kỳ. Tổng tài sản tính đến cuối tháng 12/2022 ở mức 1.809 tỷ, nhích nhẹ so với đầu năm. Vốn chủ sở hữu tại cuối kỳ trên 675 tỷ đồng.
- **Xây dựng Hòa Bình 'tung' loạt quyết sách quan trọng, gồm bổ nhiệm Tổng giám đốc, phát hành riêng lẻ 47 triệu cp, 'thâu tóm' dự án 'khủng' ở TP.HCM:** Chủ tịch HĐQT Lê Viết Hải tin rằng, với các quyết định có tính chiến lược trên tập đoàn sẽ sớm ổn định tình hình kinh doanh, vượt qua khó khăn thử thách và nhất định sẽ lấy lại vị thế vốn có của Xây dựng Hòa Bình trong một tương lai không xa. Thông tin từ Tập đoàn Xây dựng Hoà Bình (HOSE: HBC) cho biết, trong hai cuộc họp HĐQT vừa diễn ra ngày 18/5 và ngày 20/5, doanh nghiệp đã thông qua hàng loạt quyết định mang tính chiến lược, bao gồm việc bổ sung thêm 2 thành viên Ban điều hành; phát hành thêm 47 triệu cổ phiếu; tăng tỷ lệ sở hữu lên mức tuyệt đối tại dự án trọng điểm TP.HCM.
- **Wigroup: Nhóm DN bất động sản niềm yết 'vụt sáng', Vinhomes đóng vai trò trụ cột toàn ngành:** Theo WiGroup, trong khi lợi nhuận kinh doanh toàn thị trường quý



I/2023 đi lùi, nhóm doanh nghiệp (DN) bất động sản đã ngược dòng một cách đầy bất ngờ với mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ đạt gần 40%, với động lực đến từ ông lớn Vinhomes.

- **Vĩnh Hoàn (VHC): Doanh thu tháng 4 giảm sâu, bức tranh xuất khẩu ảm đạm:** Trong tháng 4, chỉ có các sản phẩm bún và bánh gạo đem lại doanh thu tăng trưởng cho Vĩnh Hoàn, còn các sản phẩm còn lại đều ghi nhận doanh thu lao dốc. Công ty CP Vĩnh Hoàn (HoSE: VHC) vừa công bố tình hình doanh thu tháng 4/2023. Trong tháng, công ty ghi nhận doanh thu xuất khẩu đạt 869 tỷ đồng, giảm 47% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhìn chung cơ cấu doanh thu của Vĩnh Hoàn tại các mảng đều giảm sâu. Đáng chú ý, mảng chủ lực chiếm 60% cơ cấu doanh thu của Vĩnh Hoàn là cá tra ghi nhận giảm tới 55% xuống chỉ còn 519 tỷ đồng.
- **FPT lãi ròng hơn 2.000 tỷ đồng sau 4 tháng đầu năm, tăng 20%:** Sau 4 tháng đầu năm, Công ty CP FPT đã thực hiện được 30% chỉ tiêu doanh thu và 32% mục tiêu lợi nhuận, duy trì đà tăng trưởng 20%. Công ty CP FPT (HOSE: FPT) vừa công bố kết quả 4 tháng đầu năm 2023 với doanh thu đạt 15.749 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 2.880 tỷ đồng, lần lượt tăng 21,2% và 19,1% so với cùng kỳ năm ngoái. FPT lãi sau thuế 2.449 tỷ đồng sau 4 tháng, tăng khoảng 18%. Lợi nhuận ròng tăng 20% lên 2.019 tỷ đồng. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) tăng 19,3% lên 1.841 đồng.
- **Giá thịt heo xuống thấp, lợi nhuận tháng 4 của Hoàng Anh Gia Lai (HAG) giảm mạnh 70%:** Trong tháng 4 Hoàng Anh Gia Lai báo lãi sau thuế vồn vẹn 32 tỷ đồng, doanh thu chủ yếu vẫn đến từ chuỗi trong khi giá thị heo tiếp tục duy trì ở mức thấp. Công ty CP Hoàng Anh Gia Lai (HAGL, HOSE: HAG) vừa cập nhật tình hình kinh doanh tháng 4/2023 đến các cổ đông. Trong thông báo, HAGL cho biết kết quả kinh doanh tháng 4 của công ty chủ yếu từ doanh thu chuỗi mang lại.
- **Hậu 'nội chiến' HBC: Một thành viên 'phe đối lập' ông Lê Việt Hải thoái sạch vốn sau khi từ nhiệm:** Ông Lê Quốc Duy - một trong bốn thành viên “phe đối lập” với Chủ tịch Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (HOSE: HBC) Lê Việt Hải vừa hoàn tất bán ra toàn bộ số cổ phiếu nắm giữ. Trước đó, ông Duy cũng đã xin từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc và được HĐQT HBC thông qua vào ngày 23/3. Thông tin từ Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình, để phục vụ nhu cầu tài chính cá nhân, ông Lê Quốc Duy, Thành viên HĐQT đã hoàn tất bán toàn bộ 24.086 cổ phiếu HBC nắm giữ trong khoảng thời gian 24/4 – 12/5, theo phương thức giao dịch khớp lệnh trên sàn.



- **Chủ tịch LDG Nguyễn Khánh Hưng bị bán giải chấp gần 5 triệu cổ phiếu:** Ông Nguyễn Khánh Hưng báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ Công ty CP Đầu tư LDG (HOSE: LDG). Cụ thể, ông Nguyễn Khánh Hưng, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư LDG vừa công bố thông tin bị công ty chứng khoán bán giải chấp gần 5 triệu cổ phiếu LDG. Giao dịch được thực hiện thông qua phương thức khớp lệnh trong thời gian 18 - 19/5. Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của ông Hưng tại Đầu tư LDG giảm từ 5,86% xuống còn 3,92%, chính thức không còn là cổ đông lớn tại công ty.
- **Dệt may Thành Công (TCM) bán gần hết cổ phiếu SAV của Savimex:** Trước đó, TCM đăng ký bán toàn bộ 1,4 triệu cổ phiếu SAV đang nắm giữ, tỷ lệ 7,59%, trong thời gian từ 19/04 - 18/05. Kết thúc thời gian này, TCM bán được gần 1,2 triệu cổ phiếu, theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Mới đây, Công ty CP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (HOSE: TCM) tiếp tục bán ra gần 1,2 triệu cổ phiếu Công ty CP Hợp tác Kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex (HOSE: SAV). Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu của TCM lại SAV chỉ còn hơn 1%. Trước đó, TCM đăng ký bán toàn bộ 1,4 triệu cổ phiếu Savimex đang nắm giữ, tỷ lệ 7,59%, trong thời gian từ 19/04 - 18/05. Kết thúc thời gian này, TCM bán được gần 1,2 triệu cổ phiếu, theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Sau giao dịch, TCM còn nắm giữ hơn 203 nghìn cổ phiếu Savimex, tỷ lệ hơn 1%.

**CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 22/05/2023 – 26/05/2023**

<b>STT</b>	<b>Mã CK</b>	<b>Sàn</b>	<b>Ngày GDKHQ</b>	<b>Ngày ĐKCC</b>	<b>Ngày thực hiện</b>	<b>Nội dung sự kiện</b>	<b>Loại Sự kiện</b>
1	<b>L10</b>	HOSE	26/05/2023	29/05/2023	15/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	<b>EVE</b>	HOSE	26/05/2023	29/05/2023	6/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	<b>QSP</b>	UPCoM	26/05/2023	29/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	<b>TAW</b>	UPCoM	26/05/2023	29/05/2023	19/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,050 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	<b>CST</b>	UPCoM	26/05/2023	29/05/2023	30/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	<b>MCM</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	29/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	<b>DCH</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	5/7/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	<b>FIC</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	<b>C69</b>	HNX	25/05/2023	26/05/2023		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	<b>SKG</b>	HOSE	25/05/2023	26/05/2023	16/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	<b>NNT</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	3/7/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	<b>TJC</b>	HNX	25/05/2023	26/05/2023	9/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



13	<b>TTP</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	<b>DHC</b>	HOSE	25/05/2023	26/05/2023	23/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	<b>VBC</b>	HNX	25/05/2023	26/05/2023	20/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	<b>MRF</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	<b>CSC</b>	HNX	25/05/2023	26/05/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:22	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	<b>APF</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	9/6/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	<b>MTH</b>	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	8/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	<b>PTB</b>	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	<b>BAL</b>	UPCoM	24/05/2023	25/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	<b>CKV</b>	HNX	24/05/2023	25/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	<b>BTW</b>	HNX	24/05/2023	25/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	<b>TIX</b>	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	<b>TIX</b>	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	<b>PTH</b>	UPCoM	24/05/2023	25/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt





27	<b>MTP</b>	UPCoM	24/05/2023	25/05/2023	8/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	<b>DOP</b>	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	9/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29	<b>CHC</b>	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	16/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30	<b>CAG</b>	HNX	23/05/2023	24/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 341 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31	<b>PWS</b>	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	15/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
32	<b>BBM</b>	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	15/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
33	<b>KHP</b>	HOSE	23/05/2023	24/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
34	<b>UMC</b>	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 420 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
35	<b>VSH</b>	HOSE	22/05/2023	23/05/2023	12/6/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
36	<b>VSH</b>	HOSE	22/05/2023	23/05/2023	31/07/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
37	<b>VSH</b>	HOSE	22/05/2023	23/05/2023	29/09/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
38	<b>VGG</b>	UPCoM	22/05/2023	23/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
39	<b>DNH</b>	UPCoM	22/05/2023	23/05/2023	8/6/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
40	<b>CNC</b>	UPCoM	22/05/2023	23/05/2023	31/05/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt